

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /2024/QĐ-UBND

Long An, ngày tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 43/2021/QĐ-UBND ngày 18/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 4073/TTr-SNV ngày 04/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 43/2021/QĐ-UBND ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh, như sau:

1. Bãi bỏ Điều 3.

2. Sửa đổi Điều 4 như sau:

“1. Thẩm định và trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định của pháp luật liên quan đến tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; thẩm định việc điều động cán bộ, công chức cấp xã về làm công chức cấp huyện trở lên (đối với trường hợp đã là cán bộ, công chức cấp huyện trở lên được điều động, luân chuyển về làm cán bộ, công chức cấp xã).

2. Quyết định tiếp nhận vào công chức, điều động công chức (giữ chức vụ từ chỉ cục trưởng và tương đương trở xuống hoặc ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở xuống) từ huyện về tỉnh và ngược lại; từ sở, ngành tỉnh, huyện này đến sở, ngành tỉnh, huyện khác; từ các cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện đến Ban Tổ chức Tỉnh ủy và ngược lại; tiếp nhận, điều động công chức ra ngoài tỉnh.

3. Thẩm định và thông báo việc giao thêm số người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc ngoài số người thuộc tỷ lệ không quá 10% của cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

4. Phối hợp với các cơ sở đào tạo tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức theo kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt hàng năm.

5. Quản lý mã thẻ và cấp thẻ cho cán bộ, công chức theo quy định.”

3. Sửa đổi Điều 5 như sau:

“1. Quyết định tiếp nhận, điều động, luân chuyển, biệt phái (trong phạm vi các cơ quan, đơn vị trực thuộc), bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm; cử đi đào tạo, bồi dưỡng; xử lý kỷ luật và quyết định hình thức kỷ luật; nghỉ hưu, thôi việc đối với các chức danh trưởng, phó và công chức thuộc phòng, ban, chỉ cục và tương đương trực thuộc sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại kế toán trưởng, phụ trách kế toán cơ quan theo quy định. Báo cáo kết quả thực hiện gửi UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

2. Quyết định bổ nhiệm ngạch, nâng ngạch, chuyển ngạch, nâng bậc lương trước hạn, xếp lương đối với công chức giữ ngạch cán sự, chuyên viên hoặc tương đương; quyết định nâng bậc lương (thường xuyên, trước thời hạn), phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức giữ ngạch chuyên viên chính trở xuống, trừ

chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý. Báo cáo kết quả thực hiện gửi UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

3. Quyết định áp dụng các loại phụ cấp, trợ cấp, chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức trong phạm vi cơ quan theo quy định của pháp luật.

4. Quản lý việc sử dụng thẻ cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý; đề nghị cấp, đổi, thu hồi thẻ cán bộ, công chức theo quy định.”

4. Bãi bỏ Điều 6.

5. Sửa đổi Điều 7 như sau:

“1. Thẩm định và trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định các nội dung tại Điều 6 của Quy định này và các nội dung thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định của pháp luật liên quan đến sử dụng và quản lý viên chức.

2. Thẩm định hồ sơ tiếp nhận viên chức chuyển công tác từ ngoài tỉnh vào làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý theo chỉ tiêu, vị trí việc làm đã được phê duyệt.

3. Thẩm định và thông báo việc giao thêm số người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc ngoài số người thuộc tỷ lệ không quá 10% của cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

4. Phối hợp với các cơ sở đào tạo tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho viên chức theo kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt hàng năm.

5. Quản lý mã thẻ và cấp thẻ viên chức cho viên chức theo quy định.”

6. Sửa đổi Điều 8 như sau:

“Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thủ trưởng sở ngành tỉnh và Chủ tịch UBND cấp huyện

1. Xây dựng Kế hoạch tuyển dụng và tổ chức tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý sau khi được UBND tỉnh phê duyệt chỉ tiêu tuyển dụng; quyết định tiếp nhận vào viên chức đối với các trường hợp đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm theo quy định của Chính phủ; báo cáo kết quả thực hiện gửi UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

2. Quyết định chuyển công tác viên chức giữa các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý và chuyển công tác viên chức ra ngoài phạm vi quản lý (kể cả ra ngoài tỉnh); quyết định tiếp nhận viên chức chuyển công tác từ Sở ngành, UBND cấp huyện và từ ngoài tỉnh về đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý sau khi được Sở Nội vụ thẩm định chỉ tiêu (trừ chức danh thuộc diện Ban

Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Cán sự đảng UBND tỉnh quản lý); báo cáo kết quả thực hiện gửi UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

3. Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, chuyển chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng I (xếp lương loại A2) và hạng II trở xuống thuộc phạm vi quản lý (sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ) trừ chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh; tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng II (đối với giáo viên mầm non) và từ hạng III trở xuống đối với viên chức thuộc phạm vi quản lý theo chỉ tiêu được UBND tỉnh phê duyệt, báo cáo kết quả xét thăng hạng gửi UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

4. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, cử đi đào tạo, bồi dưỡng; nghỉ hưu, thôi việc đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; quyết định nâng bậc lương (thường xuyên, trước thời hạn), phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng I xếp lương loại A2 và hạng II thuộc phạm vi quản lý. Báo cáo kết quả thực hiện gửi UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

5. Tổ chức xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc đối với viên chức thuộc phạm vi quản lý; tổ chức thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và áp dụng các loại phụ cấp, trợ cấp, chế độ hỗ trợ đối với viên chức trong phạm vi cơ quan theo quy định của pháp luật.

6. Phối hợp với các cơ sở đào tạo tổ chức các lớp bồi dưỡng về: kiến thức quản lý chuyên ngành, chuyên môn, nghiệp vụ; đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp; kiến thức hội nhập quốc tế và ngoại ngữ đối với viên chức theo kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt hàng năm.

7. Quản lý việc sử dụng thẻ viên chức thuộc phạm vi quản lý, đề nghị cấp, đổi, thu hồi thẻ viên chức theo quy định.”

7. Sửa đổi Điều 9 như sau:

“Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập

1. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, nghỉ hưu, thôi việc đối với viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định, trừ chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ trưởng sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện.

2. Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước hạn sau khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền và áp dụng các loại phụ cấp, trợ cấp, chế độ hỗ trợ đối với viên chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định, trừ chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, Thủ trưởng sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 20/12/2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục KTVBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các tổ chức CT-XH cấp tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử;
- Công báo tỉnh;
- Phòng THKSTTHC;
- Lưu: VT, DK.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**